

Bản án số: 21/2025/HS-ST
Ngày 23/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THANH HÓA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Đăng Thiện

- Ông Trịnh Trung Tuyên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Cao Thị Bình – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Văn H - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025 tại điểm cầu trung T trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa và điểm cầu thành phần là Phân trại tam giam khu vực Thọ Xuân – Công an tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đào Nguyên H**; Sinh ngày 14/4/1990 tại xã Xuân Lộc, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa).

Nơi thường trú: Thôn Thủy Tú, xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD: 038090012754, cấp ngày 28/6/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Nguyên Mạnh (Đã chết) và bà Vũ Thị Mai; Có vợ là Hoàng Thị Hằng và 01 con sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/4/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/3/2025 đến ngày 28/3/2025 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Sinh ngày 25/01/1990 tại xã Xuân Lộc, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa).

Nơi thường trú: Thôn Thành Tín, xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD:

038090048010, cấp ngày 15/12/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Thông (Đã chết) và bà Lê Thị Xoăn; Có vợ là Nguyễn Thị Nhung và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/3/2025 đến ngày 28/3/2025 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: **Phạm Như H**; Sinh ngày 08/10/1984 tại xã Thọ Lộc, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã Thọ Long, tỉnh Thanh Hóa).

Nơi thường trú: Thôn 2, xã Thọ Long, tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD: 038084027247, cấp ngày 23/02/2025, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Như Chính và bà Lê Thị Xoan; Chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/3/2025 đến ngày 28/3/2025 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

- Cháu Nguyễn Thảo N; Sinh năm 2015.

- Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Nguyễn Thảo N là bà Nguyễn Thị N; Sinh năm: 1982

Cùng địa chỉ: Thôn Thành Tín, xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/03/2025, tổ công tác Phòng PC04 - Công an tỉnh Thanh Hóa chủ trì phối hợp với Công an xã Thọ Lộc, huyện Thọ Xuân (nay là xã Thọ Long), tỉnh Thanh Hoá làm nhiệm vụ thì phát hiện bắt quả tang Phạm Như H, sinh năm 1984, trú tại thôn 2, xã Thọ Lộc, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá (nay là xã Thọ Long, tỉnh Thanh Hóa) và Đào Nguyên H, sinh năm 1990, trú tại thôn Thuỷ Tú, xã Xuân Lộc, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá (nay là xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa) về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tại nhà ở của Phạm Như H. Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong các đồ vật liên quan theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ trên người H 01 túi zip chứa chất tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động iPhone Xsmax; thu giữ của H 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa

chất tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 36M-3487.

Điều tra mở rộng vụ án, Phạm Như H và Đào Nguyên H khai nhận: Ngoài hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào tối ngày 18/3/2025 tại phòng ngủ của H thì trưa ngày 18/3/2025, H cùng với H và Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, trú tại thôn Thành Tín, xã Xuân Lộc, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa) đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ của con gái Nguyễn Văn T. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của T thu giữ: 01 ống thủy tinh đã vỡ một đầu, 01 ống hút màu vàng trắng, 01 bật lửa màu xanh trong túi rác ở gần nhà bếp; tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme.

Tại Cơ quan điều tra, các bị can khai nhận: Vào tối ngày 16/3/2025, T đến nhà H tại thôn 2, xã Thọ Long, tỉnh Thanh Hóa chơi. Tại đây, T gặp H và có hỏi H mua 1.500.000 đồng ma túy đá, H đồng ý. Do chưa có đủ tiền nên T đưa trước cho H 500.000 đồng và nợ lại 1.000.000 đồng trả sau. H nhận tiền và nói với T khi nào có ma túy sẽ mang cho T.

Đến khoảng 07 giờ ngày 17/3/2025, H một mình đi xe khách từ Thanh Hóa ra thành phố Hải Phòng để tìm việc làm (Do trước đây H đã từng đi làm phụ hồ tại thành phố Hải Phòng). Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, H đi đến bến xe Thượng Lý, thuộc thành phố Hải Phòng. Do lúc này H có nhu cầu mua ma túy đá để sử dụng và bán kiếm lời, nên H đi qua khu vực bến xe để tìm mua ma túy. H bắt xe ôm đi thêm khoảng 5km, H xuống đi bộ thì gặp một người nam giới (khoảng 50 tuổi, cao tầm 1,6m, dáng người nhỏ), trong lúc nói chuyện, H có hỏi người nam giới có biết chỗ mua ma túy đá không, người nam giới trả lời biết và hỏi H lấy nhiều ma túy đá không, H bảo lấy “hộp 5” (tức 5 gam ma túy đá), người nam giới trên báo giá “hộp 5” là 5.800.000 đồng và yêu cầu đưa tiền trước. H đưa cho người nam giới 5.800.000 đồng tiền mặt để nhờ mua ma túy, người nam giới bảo H đứng tại chỗ chờ, sau đó người này đi đâu H không rõ. Khoảng 20 phút sau, người nam giới quay lại dẫn H đi bộ thêm khoảng 50m và chỉ vào gốc cây cột điện bên đường, nói ma túy để dưới gốc cây cột điện. H đi lại gốc cây cột điện kiểm tra, thì thấy một gói giấy, bên trong đựng túi nilon màu trắng chứa ma túy đá. H cầm gói ma túy trên cát giấu vào túi xách của H. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, do không tìm được việc làm và lo sợ bị phát hiện mang theo ma túy nên H đã bắt xe khách quay về Thanh Hóa.

Sau khi về đến nhà, H chia nhỏ số ma túy trên thành các túi nhỏ khác nhau, mục đích để bán kiếm lời và sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 17/3/2025, H lấy 01 túi ma túy đá, gói vào giấy bạc, mang theo đi bộ đến trước cổng nhà Nguyễn Văn T, rồi gọi T ra cổng và đưa cho T gói giấy bạc đựng ma túy đá trên. T mang gói ma túy vào phòng ngủ của con gái, lấy ra một ít ma túy đá đổ

vào công thủy tinh dùng bật lửa đốt hơi nóng ma túy đá để sử dụng. Số ma túy đá còn lại, T mang ra gốc cây vú sữa trước sân nhà cất giấu, bộ bình công sử dụng ma túy đá vẫn để lại trong phòng con gái T.

Khoảng 11 giờ ngày 18/3/2025, Đào Nguyên H, Phạm Như H đến nhà Nguyễn Văn T tại thôn Thành Tín, xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa chơi và cắt tỉa cây cảnh cho T. Trước khi H cắt tỉa cây vú sữa thì T ra gốc cây vú sữa, lấy túi ma túy đá cất giấu vào trong túi quần T đang mặc. Sau khi H cắt tỉa cây xong thì T rủ H và H vào phòng ngủ nhà ở của T để sử dụng ma túy đá, H và H đồng ý. Sau đó, T dẫn H và H đi vào phòng ngủ của con gái T. Lúc này T lấy 01 bật lửa màu xanh, một bộ dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy đá làm từ chai thủy tinh và ống thủy tinh có sẵn trong phòng, cùng 01 túi nilon màu trắng đựng ma túy đá để lên giường ngủ (túi ma túy đá T mua của H còn lại). Sau đó, T lấy túi ma túy đá đổ vào công thủy tinh, H dùng bật lửa đốt ma túy đá trong công thủy tinh để H, H, T lần lượt sử dụng. Khi đang sử dụng thì con gái T là cháu Nguyễn Thảo Nguyên đi học về, vào phòng cất cặp thì bị T đuổi ra ngoài. H, H, T sử dụng đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì hết ma túy. Sau đó H và H đi về nhà.

Đến khoảng 20 giờ ngày 18/3/2025, Phạm Như H đến nhà Đào Nguyên H tại thôn Thủy Tú, xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa chơi. Tại đây H có cho H 01 túi ma túy đá (túi nilong màu trắng, dạng túi zip) để H sử dụng. H bỏ túi ma túy đá trên vào trong bao thuốc lá Thăng Long, cất vào túi áo H đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/3/2025, khi H đang cắt tỉa cây cảnh tại sân nhà H thì thấy H đến chơi. Trong lúc đứng nói chuyện tại sân, H rủ H sử dụng ma túy đá thì H đồng ý. Sau đó, H dẫn H vào nhà ở của mình để sử dụng ma túy, tại phòng ngủ của H, H lấy ra 01 công thủy tinh (do H mang theo) và lấy vỏ chai nước, nắp chai đã đục lỗ sẵn, ống hút có sẵn trong phòng để chế thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. H lấy gói ma túy đá từ trong người ra, đổ một ít vào công thủy tinh và dùng bật lửa đốt cho ma túy đá tan chảy thành dạng khói để hút. Sau khi sử dụng xong, H cầm bộ dụng cụ tiếp tục đốt ma túy đá trong công cho H hút, cứ như vậy, H và H mỗi người sử dụng được khoảng ba lần thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tại nhà H, Công an thu giữ được bộ dụng cụ của H và H vừa dùng để sử dụng ma túy đá. Ngoài ra, còn phát hiện thu giữ 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, đựng trong hộp giấy màu đen của H, H khai nhận đây là túi ma túy đá của H cất giấu mục đích để bán kiếm lời. Thu giữ trong túi áo khoác của H đang mặc 01 bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 túi zip chứa chất tinh thể màu trắng, H khai nhận đây là túi ma túy đá của H được H cho vào khoảng 20 giờ ngày 18/3/2025 tại nhà H. H cất giấu số ma túy đá trên mục đích để lúc khác sử dụng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Nguyên H tại thôn Thuỷ Tú, xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hoá thu giữ bên trong chiếc gối đầu giường tại phòng ngủ của H: 01 túi nilon dạng túi zip màu trắng, có viền màu đỏ, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng. H khai nhận đây là túi ma túy đá của H cất giấu mục đích để bán kiếm lời.

- Ngày 20/3/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định trưng cầu giám định số: 2638/QĐ-CSMT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất ma túy trong nước tiểu của Phạm Như H, Đào Nguyên H, Nguyễn Văn T.

Tại Kết luận giám định số 1148/KL-KTHS ngày 25/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá, kết luận: Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Văn T, Đào Nguyên H, Phạm Như H gửi đến giám định.

- Ngày 20/3/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định trưng cầu giám định số: 2637/QĐ-CSMT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất ma túy thu giữ và chất ma túy trên các mẫu vật thu được. Tại Kết luận giám định số 1149/KL-KTHS ngày 25/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá, kết luận:

+ Chất bám dính bên trong công thủy tinh của hộp catton niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng chất ma túy. Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine bám dính bên trong chai nhựa, ống hút nhựa của hộp catton niêm phong ký hiệu M gửi giám định, không xác định được khối lượng chất ma túy. Không tìm thấy chất ma túy bám dính trên bật lửa ga của hộp catton niêm phong ký hiệu M gửi giám định.

+ Chất rắn dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M1 (thu của Đào Nguyên H) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,687g loại Methamphetamine.

+ Chất rắn dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M2 (thu của Phạm Như H) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,181g loại Methamphetamine.

+ Chất rắn dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu “Vụ Đào Nguyên H” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,629g loại Methamphetamine.

+ Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine bám dính bên trong ống thủy tinh đã vỡ một đầu và ống hút nhựa màu vàng của phong bì niêm phong ký hiệu “A” gửi giám định, không xác định được khối lượng chất ma túy. Không tìm thấy chất ma túy bám dính trên bật lửa màu xanh của phong bì niêm phong ký hiệu “A” gửi giám định.

Quá trình điều tra, Đào Nguyên H, Nguyễn Văn T và Phạm Như H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKSKV8, ngày 28/8/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 đã truy tố các bị cáo: Đào Nguyên H về các tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm a, b khoản 2 Điều 255; khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nguyễn Văn T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Phạm Như H về các tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận bị truy tố về hành vi “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” như nội dung cáo trạng truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm vụ án, đưa ra những chứng cứ, lý lẽ luận tội và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo:

1. Đào Nguyên H phạm các tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; các Điều 38, 50, 55, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 8 năm 03 tháng tù đối với tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 04 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 12 năm 02 tháng đến 13 năm tù.

2. Nguyễn Văn T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17; các Điều 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm 03 tháng đến 7 năm 06 tháng tù.

3. Phạm Như H phạm các tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; các Điều 38, 50, 55, 58 Bộ

luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 05 tháng tù đối với tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; từ 01 năm 02 tháng đến 1 năm 04 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 03 năm 04 tháng tù đến 3 năm 09 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị:

- Trả lại cho các bị cáo: Đào Nguyên H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, đã qua sử dụng gắn thẻ sim 0343.782.172 và 0843.645.098; Phạm Như H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu đen, đã qua sử dụng gắn thẻ sim 0984.993.884; Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, đã qua sử dụng gắn thẻ sim 0966.354.075 và 0344.126.082.

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của hộp giấy ký hiệu M; phong bì ký hiệu M1, M2, “Vụ Đào Nguyên H”, A và 01 chai nhựa (dạng chai sting), 01 ống hút nhựa, 01cống thủy tinh, 01 bật lửa ga của hộp giấy ký hiệu M; 0,624g chất rắn dạng tinh thể của phong bì ký hiệu M1; 0,161g chất rắn dạng tinh thể của phong bì ký hiệu M2; 0,645g chất rắn dạng tinh thể của phong bì ký hiệu “Vụ Đào Nguyên H”; 01 ống thủy tinh đã vỡ một đầu, 01 ống hút nhựa màu vàng, 01 bật lửa màu xanh của phong bì ký hiệu A. Tất cả được đựng trong túi niêm phong mã số PS1 2018648 do Viện Khoa học và Công nghệ - BCA phát hành, được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Thiều Văn Phi và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- Truy thu số tiền thu lợi bất chính 500.000 đồng đối với Đào Nguyên H.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phản tranh luận: Các bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố, và bản luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo mà Kiểm sát viên đưa ra tại phiên tòa là đúng, không oan, sai nên không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận tội, ăn năn hối cải với hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự thủ tục theo quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng Nguyễn Thảo Nguyên và người đại diện hợp pháp của người làm chứng Nguyễn Thảo Nguyên vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của người làm chứng đã có lời khai đầy đủ, không gây trở ngại đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về chứng cứ và tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Đào Nguyên H, Nguyễn Văn T, Phạm Như H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo thừa nhận việc truy tố đối với bị cáo là đúng người đúng tội; không oan, sai. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 17/3/2025, tại công nhà Nguyễn Văn T ở thôn Thành Tín, xã Xuân Lộc, huyện Triệu Sơn (nay là xã Thọ Phú), tỉnh Thanh Hóa; Đào Nguyên H đã có hành vi bán ma túy loại Methamphetamine cho T với giá 1.500.000 đồng. Mua được ma túy, T mang về nhà sử dụng một phần. Đến khoảng 11 giờ ngày 18/3/2025, tại nhà của T, T đã có hành vi rủ Đào Nguyên H và Phạm Như H vào phòng ngủ của con gái T để sử dụng ma túy. Khi vào phòng, T lấy bộ dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy có sẵn trong phòng và 01 túi ma túy (là số ma túy T mua của H vào ngày 17/3/2025 còn lại) đổ vào cống thủy tinh, sau đó H bật lửa đốt ma túy lần lượt cho H, H, T sử dụng hết.

Khoảng 20 giờ ngày 18/3/2025, Phạm Như H qua nhà Đào Nguyên H ở thôn Thủy Tú, xã Xuân Lộc, huyện Triệu Sơn (nay là xã Thọ Phú), tỉnh Thanh Hóa chơi và được H cho một ít ma túy đá để sử dụng; H bỏ ma túy vào bao thuốc lá Thăng Long rồi cất vào túi áo khoác đang mặc. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, tại nhà H ở thôn 2, xã Thọ Lộc, huyện Thọ Xuân (nay là xã Thọ Long), tỉnh Thanh Hóa, H có hành vi rủ H sử dụng ma túy đá, H đồng ý và dẫn H vào nhà của H, tại phòng ngủ của H, H lấy ra 01 cống thủy tinh (đem theo trên người) và lấy vỏ chai nước, nắp chai đã đục lỗ sẵn, ống hút có sẵn trong phòng để chế thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, sau khi chế xong, H lấy gói ma túy đá từ trong người ra đổ vào cống thủy tinh (ma túy do H mang theo) và dùng bật lửa đốt ma túy để H, H lần lượt sử dụng, sử dụng được ba lần thì có lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và

bắt quả tang. Quá trình khám xét lực lượng Công an thu giữ trên người H 0,181g ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng và trên người H 0,687g ma túy loại Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời.

Ngày 19/3/2025, khám xét nơi ở của Đào Nguyên H phát hiện H đã có hành vi tàng trữ 0,629g ma túy loại Methamphetamine với mục đích bán kiếm lời.

Như vậy Đào Nguyên H phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với tổng khối lượng 1,316g ma túy loại Methamphetamine và đồng phạm với Phạm Như H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,181g ma túy loại Methamphetamine.

Như vậy hành vi trên của bị cáo Đào Nguyên H đã phạm các tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm a, b khoản 2 Điều 255; khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và bị cáo Phạm Như H đã phạm các tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa truy tố các bị cáo về các tội danh như trên là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện hủy hoại sức khỏe con người, làm xói mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là những người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy và cũng biết rõ hành vi mua bán, tổ chức sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy bị nghiêm cấm, song do ý thức chấp hành pháp luật kém nên các bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật để giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về vai trò, tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo phạm tội không có sự phân công cụ thể, trong đó bị cáo Đào Nguyên H là người đi mua ma túy của đối tượng không quen biết về bán kiếm lời và sử dụng, là người thực hành tích cực trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của T và H, đồng phạm với H về hành vi cho H ma túy để tàng trữ nhằm mục đích sử dụng, do đó H giữ vai trò chính trong vụ án. Nguyễn Văn T mua ma túy của H, chủ động tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà cho H và H do đó bị cáo giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Bị cáo Phạm Như H là người được H cho ma túy tàng trữ để sử dụng, dùng chính nhà ở của mình để cùng H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên giữ vai trò thứ ba trong vụ án.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo Đào Nguyên H đã từng bị kết án về tội đánh bạc và bị cáo Nguyễn Văn T đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, là những người có nhân thân xấu. Bị cáo Phạm Như H là người có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Văn T sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú; là người thờ cúng bà nội là Mẹ Việt Nam anh H và hai bác ruột là liệt sĩ hi sinh trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt đối với các bị cáo: Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 của các Điều 249, 251 và 255 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, các bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản, thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình thuộc diện khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của hộp giấy ký hiệu M; phong bì ký hiệu M1, M2, “Vụ Đào Nguyên H”, A và 01 chai nhựa (dạng chai sting), 01 ống hút nhựa, 01 cốc thủy tinh, 01 bật lửa ga của hộp giấy ký hiệu M; 0,624g chất rắn dạng tinh thể của phong bì ký hiệu M1; 0,161g chất rắn dạng tinh thể của phong bì ký hiệu M2; 0,645g chất rắn dạng tinh thể của phong bì ký hiệu “Vụ Đào Nguyên H”; 01 ống thủy tinh đã vỡ một đầu, 01 ống hút nhựa màu vàng, 01 bật lửa màu xanh của phong bì ký hiệu A. Tất cả được đựng trong túi niêm phong mã số PS1 2018648 do Viện Khoa học và Công nghệ - BCA phát hành, được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Thiều Văn Phi và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Đây là khối lượng ma túy sau giám định là vật cấm lưu hành và các vật chứng khác không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, đã qua sử dụng gắn thẻ sim 0343.782.172 và 0843.645.098 của Đào Nguyên H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu đen, đã qua sử dụng gắn thẻ sim 0984.993.884

của Phạm Như H ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, đã qua sử dụng gắn thẻ sim 0966.354.075 và 0344.126.082 của Nguyễn Văn T. Đây là tài sản của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo.

- Đối với số tiền 500.000 đồng Nguyễn Văn T đã mua ma túy của Đào Nguyên H, đây là số tiền thu lợi bất chính, do đó cần truy thu số tiền này để sung quỹ Nhà nước.

[7] Các vấn đề liên quan đến vụ án:

Đối với người bán ma túy cho Đào Nguyên H vào sáng ngày 17/3/2025, H khai mua được của một người nam giới khoảng 50 tuổi, cao tầm 1m6, dáng người nhỏ, không biết rõ họ tên, địa chỉ và không có số điện thoại ở thành phố Hải Phòng, việc mua bán ma túy chỉ có H và người nam giới trên thực hiện, không có ai khác biết và nhìn thấy, khi giao dịch người này đeo khẩu trang nên H không nhận dạng được, H không nhớ được vị trí giao dịch mua bán ma túy, do không quen đường. Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để điều tra, xác minh nhưng không xác định được người nam giới trên. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý đối với người nam giới đã bán ma túy cho H.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ gắn biển kiểm soát 36M7-3487. Quá trình điều tra xác định, chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô trên là bà Vũ Thị Mai, sinh năm 1965, trú tại: thôn Thủy Tú, xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa (là mẹ đẻ của Đào Nguyên H). Quá trình điều tra xác định bà Mai không biết việc H sử dụng xe mô tô trên để sang nhà H để sử dụng ma túy. Xét thấy xe mô tô trên là tài sản của bà Vũ Thị Mai, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định pháp luật là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Nguyên H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm a, b khoản 2, Điều 255; khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50, 55, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Đào Nguyên

H 08 (tám) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; 03 (ba) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành 12 (mười hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/3/2025.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; khoản 1 Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/3/2025.

3. Tuyên bố bị cáo Phạm Như H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50, 55, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Phạm Như H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/3/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của hộp giấy ký hiệu M; phong bì ký hiệu M1, M2, “Vụ Đào Nguyên H”, A và 01 chai nhựa (dạng chai sting), 01 ống hút nhựa, 01 cồng thủy tinh, 01 bật lửa ga của hộp giấy ký hiệu M; 0,624g chất rắn dạng tinh thể của phong bì ký hiệu M1; 0,161g chất rắn dạng tinh thể của phong bì ký hiệu M2; 0,645g chất rắn dạng tinh thể của phong bì ký hiệu “Vụ Đào Nguyên H”; 01 ống thủy tinh đã vỡ một đầu, 01 ống hút nhựa màu vàng, 01 bật lửa màu xanh của phong bì ký hiệu A. Tất cả được đựng trong túi niêm phong mã số PS1 2018648 do Viện Khoa học và Công nghệ - BCA phát hành, được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Thiều Văn Phi và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Trả lại cho các bị cáo: Đào Nguyên H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, đã qua sử dụng gắn thẻ sim 0343.782.172 và 0843.645.098. Phạm Như H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu đen, đã qua sử

dụng gắn thẻ sim 0984.993.884. Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, đã qua sử dụng gắn thẻ sim 0966.354.075 và 0344.126.082.

(Vật chứng được ghi chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 07, ngày 29/8/2025 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Thanh Hóa và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Thanh Hóa).

Truy thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 500.000 đồng *(năm trăm nghìn đồng)* đối với bị cáo Đào Nguyên H.

Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Đào Nguyên H, Nguyễn Văn T và Phạm Như H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND cùng cấp;
- CQTHAHS Công an tỉnh Thanh Hóa
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Hành chính tư pháp.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Long